

Số: 104 /2024/QĐST-HNGĐ

Son Trà, ngày 24 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 96/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Công Th, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số 174 đường K, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng

- *Bị đơn*: Bà Võ Thị Kim H, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số 43/28 đường Tr, phường Th, quận S, thành phố Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Công Th và bà Võ Thị Kim H (*Do công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Công Th và bà Võ Thị Kim H nên Giấy chứng nhận kết hôn số 230 do Ủy ban nhân dân phường Th, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 27/9/2012 không còn giá trị pháp lý*).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Công Th và bà Võ Thị Kim H thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Bà Võ Thị Kim H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Công T, sinh ngày 30/3/2013 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Công Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung

Bên không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung

c. Về tài sản chung: Ông Th và bà H xác nhận không có.

d. Về nợ chung: Ông Th và bà H xác nhận không có

đ. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) ông Nguyễn Công Th tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Nguyễn Công Th đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0002570 ngày 22/5/2024. Hoàn trả cho ông Nguyễn Công Th số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- UBND phường Th;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Quốc Vũ**